

ĐIỂM NỔI BẬT CỦA LUẬT BẢO HIỂM Y TẾ 2024

PHAN THỊ HOÀNG HẢI

Tham gia bảo hiểm y tế (**BHYT**) là một trong những quyền lợi cơ bản của người dân và đã được quy định chi tiết tại Luật Bảo hiểm y tế 2008 (**Luật BHYT 2008**) và các văn bản hướng dẫn. Tuy nhiên, sau 15 năm triển khai thi hành, Luật BHYT 2008 đã bộc lộ một số điểm bất cập, hạn chế. Do đó, vào ngày 27/11/2024, Quốc hội đã ban hành Luật số 51/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật BHYT (**Luật BHYT 2024**). Dưới đây là một số nội dung nổi bật của Luật BHYT 2024.



Thứ nhất, sửa đổi, bổ sung quy định về đối tượng tham gia BHYT nhằm mở rộng phạm vi các đối tượng được hưởng BHYT, đảm bảo sự đồng bộ với các quy định của Luật Bảo hiểm xã hội 2024 với một số nhóm đối tượng đáng chú ý như sau:

(i) Đối với nhóm đối tượng do người sử dụng lao động (**NSDLĐ**) đóng hoặc người lao động (**NLĐ**) đóng hoặc cùng đóng BHYT:

- Thay thế đối tượng NLĐ làm việc theo hợp đồng lao động có thời hạn từ đủ 03 tháng trở lên bằng đối tượng NLĐ làm việc theo hợp đồng lao động xác định thời hạn có thời hạn từ đủ 01 tháng trở lên, kể cả trường hợp NLĐ và NSDLĐ thỏa thuận bằng tên gọi khác nhưng có nội dung thể hiện về việc làm có trả công, tiền lương và sự quản lý, điều hành, giám sát của một bên;

- Bổ sung các đối tượng được tham gia BHYT là kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước, người đại diện phần vốn của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật; thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Giám đốc, thành viên Ban kiểm soát hoặc kiểm soát viên và các chức danh quản lý khác được bầu của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã theo quy định của Luật Hợp tác xã có hưởng tiền lương hoặc không hưởng tiền lương; NLĐ là công dân nước ngoài làm việc tại Việt Nam khi làm việc theo hợp đồng lao động xác định thời hạn có thời hạn từ đủ 12 tháng trở lên với NSDLĐ tại Việt Nam; chủ hộ kinh doanh của hộ kinh doanh có đăng ký kinh doanh thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội.

(ii) Đối với nhóm đối tượng do cơ quan bảo hiểm xã hội đóng: Bổ sung các đối tượng là NLĐ nghỉ việc hưởng chế độ ốm đau từ 14 ngày làm việc trở lên trong tháng theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội; người nghỉ việc hưởng chế độ thai sản từ 14 ngày làm việc trở lên trong tháng theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội.

Thứ hai, sửa đổi, bổ sung quy định về mức đóng và trách nhiệm đóng BHYT, ví dụ như sau:

(i) Đối với đối tượng quy định tại các điểm a, c, d và e khoản 1 Điều 12 của Luật BHYT 2024 (ví dụ như NLĐ làm việc theo hợp đồng lao động không xác định thời hạn, người đại diện phần vốn nhà nước có hưởng lương): Luật BHYT 2024 bãi bỏ quy định về việc tổ chức bảo hiểm xã hội đóng BHYT hằng tháng tối đa bằng 6% tiền lương tháng của NLĐ trước khi nghỉ thai sản trong thời gian NLĐ nghỉ việc hưởng chế độ thai sản. Thay vào đó, nếu NLĐ nghỉ việc hưởng chế độ thai sản từ 14 ngày làm việc trở lên trong tháng, BHYT của NLĐ sẽ do cơ quan bảo hiểm xã hội đóng, mức đóng tối đa bằng 6% mức tham chiếu.

(ii) Đối với đối tượng là người quản lý doanh nghiệp, kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước không hưởng tiền lương, chủ hộ kinh doanh của hộ kinh doanh có đăng ký kinh doanh thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội: Luật BHYT 2024 bổ sung quy định về mức đóng là tối đa bằng 6% tiền lương tháng làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc và do đối tượng đóng.

Liên quan đến mức tham chiếu trong xác định mức đóng BHYT, Luật BHYT 2024 quy định mức tham chiếu là mức tiền do Chính phủ quyết định dùng để tính mức đóng, mức hưởng của một số trường hợp tham gia BHYT. Theo đó mức tham chiếu vẫn áp dụng theo mức lương cơ sở, tuy nhiên trong trường hợp chính sách tiền lương có thay đổi, Chính phủ quyết định mức tham chiếu cụ thể. Quy định này sẽ tăng tính linh hoạt trong việc điều chỉnh mức đóng BHYT, khắc phục điểm hạn chế của việc Luật BHYT 2008 không có cơ chế và lộ trình tăng mức đóng để phù hợp với nhu cầu mở rộng phạm vi chi trả của quỹ ngày càng cao và mức đóng, mệnh giá trung bình của thẻ BHYT của Việt Nam thấp hơn nhiều nước trong khu vực và trên thế giới.

Thứ ba, bổ sung quy định về việc chậm đóng, trốn đóng BHYT và các biện pháp xử lý vi phạm như sau:

(i) Bổ sung các trường hợp được xác định là hành vi chậm đóng BHYT của NSDLĐ, bao gồm:

- Chưa đóng hoặc đóng chưa đầy đủ số tiền phải đóng BHYT kể từ sau ngày đóng BHYT chậm nhất;
- Không lập danh sách hoặc lập danh sách không đầy đủ số người phải tham gia BHYT trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày hết thời hạn;
- Thuộc trường hợp không bị coi là trốn đóng BHYT

theo quy định của Luật BHYT.

(ii) Bổ sung các trường hợp được xác định là hành vi trốn đóng BHYT của NSDLĐ, bao gồm:

- Sau 60 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định mà NSDLĐ không lập danh sách hoặc lập danh sách không đầy đủ số người phải tham gia BHYT;
- Đăng ký tiền lương làm căn cứ đóng BHYT thấp hơn quy định của Luật BHYT;
- Không đóng hoặc đóng không đầy đủ số tiền đã đăng ký BHYT sau 60 ngày kể từ ngày đóng BHYT chậm nhất và đã được cơ quan có thẩm quyền đôn đốc theo quy định của Chính phủ;
- Các trường hợp khác bị coi là trốn đóng BHYT theo quy định của Chính phủ.

(iii) Bổ sung các biện pháp xử lý vi phạm liên quan đến việc chậm đóng, trốn đóng BHYT, bao gồm:

- Bắt buộc đóng đủ số tiền chậm/trốn đóng; nộp số tiền bằng 0,03%/ngày tính trên số tiền BHYT chậm/trốn đóng và số ngày chậm/trốn đóng vào quỹ BHYT (thay thế cho mức phạt buộc đóng đủ số tiền chưa đóng và nộp số tiền lãi bằng hai lần mức lãi suất liên ngân hàng tính trên số tiền, thời gian chậm đóng);
- Xử phạt vi phạm hành chính, riêng đối với hành vi trốn đóng BHYT còn có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự;
- Không xem xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

Trước đây, Luật BHYT 2008 không có định nghĩa cụ thể về hành vi chậm đóng, trốn đóng BHYT, dẫn đến khó khăn trong việc áp dụng biện pháp xử lý đối với từng mức độ của mỗi hành vi theo các chế tài hành chính, hình sự. Bên cạnh đó, tình trạng trốn đóng, chậm đóng BHYT vẫn còn xảy ra ở nhiều địa phương, doanh nghiệp mặc dù đã có quy định về việc xử lý các hành vi này. Việc bổ sung quy định về chậm đóng, trốn đóng BHYT và các biện pháp xử lý vi phạm sẽ tạo thuận lợi cho việc áp dụng các biện pháp xử lý vi phạm phù hợp cũng như tạo ra các chế tài xử phạt rõ ràng và có sức răn đe.

MỘT SỐ BÌNH LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

Luật BHYT 2024 được ban hành nhằm hoàn thiện chính sách, pháp luật về BHYT cũng như giải quyết những vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình thực hiện Luật BHYT 2008. Bên cạnh các điều chỉnh về đối tượng tham gia BHYT, mức đóng và trách nhiệm đóng BHYT, hành vi chậm đóng, trốn đóng BHYT, Luật BHYT 2024 còn sửa đổi, bổ sung một số quy định về phạm vi được hưởng và mức hưởng của người tham gia BHYT, phương thức đóng BHYT,... Luật BHYT 2024 sẽ có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2025, do đó, các doanh nghiệp, cá nhân cần kịp thời cập nhật các nội dung mới của Luật BHYT 2024 để nắm bắt đầy đủ các quyền lợi về BHYT cũng như đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật về BHYT.